TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2026/HS-ST
Ngày 18/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Ông Nguyễn Tiến Hưng.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tấn; Bà Nguyễn Thị Phú- giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa - thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8- tỉnh Bắc Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 184/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2026, đối với các bị cáo:

1/ Trương Mạnh Q, sinh ngày 29/06/2008; Giới tính: Nam

HKTT: Thôn Y, xã T, tỉnh L; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn N, sinh năm 1986 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1986; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; Vợ, con: Không

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Tiên Du – Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Triệu Văn Ng, sinh ngày 06/3/2008; Giới tính: Nam

HKTT: Thôn N, xã Th, tỉnh L; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn D, sinh năm 1978 và bà Tô Thị H, sinh năm 1985; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03; Vợ, con: Không

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Tiên Du – Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo Trương Mạnh Q - Ông Nguyễn Văn Minh - trợ giúp viên pháp lý của trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Bắc Ninh số 2.

* Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn Ng - Ông Hoàng Nhật Huy - trợ giúp viên pháp lý của trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Bắc Ninh số 2.

* Người làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp, người chưa thành niên tỉnh Bắc Ninh: Bà Phạm Thị Hà – Chuyên viên phòng tổ chức-Hành chính Bệnh viện Đa khoa Tiên Du, cơ sở Y tế tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

* Đại diện cho bị cáo Trương Mạnh Q – bà Hoàng Thị L (mẹ đẻ bị cáo). Đại diện cho bị cáo Triệu Văn Ng - bà Tô Thị H (mẹ đẻ bị cáo) (có mặt)

* Bị hại: Anh Phùng Kế L, sinh năm 1986 HKTT: Thôn D, xã Ng, tỉnh B. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 23/12/2025, tại đường dân sinh thôn Đồng Xép, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh, Tổ tuần tra của Công an xã Đại Đồng kiểm tra hành chính, phát hiện Trương Mạnh Q có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính và đưa Q về trụ sở làm việc. Thu giữ của Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, số máy: MG953LL/A, số sê-ri: GOQDPACUOD46, Số IMEI: 35 6713116915123, số MEI2: 356713117572972, máy không lắp sim. Q khai nhận chiếc điện thoại trên do Q vừa cùng Triệu Văn Ng, sinh ngày 06/3/2008, HKTT: Nà Đảng, xã Thiện Hoà, tỉnh Lạng Sơn lấy được của 01 nam thanh niên ở thôn Dương Húc, xã Đại Đồng.

Cùng ngày, anh Phùng Kế L, sinh năm 1986, HKTT: thôn D, xã Ng, tỉnh B đến Công an xã Đại Đồng trình báo về việc: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 23/12/2025, tại phòng trọ của anh L ở thôn Dương Húc, xã Đại Đồng, anh L bị Ng và Q cướp giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh. Cùng ngày, Triệu Văn Ng đến cơ quan Công an trình diện, đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và chứng cứ, tài liệu do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh thu thập có trong hồ sơ xác định: Q và Triệu Văn Ng cùng nhau thuê trọ tại Dương Húc, Đại Đồng, Bắc Ninh. Do không có việc làm, không có tiền chi tiêu, sinh hoạt cá nhân nên tối ngày 22/12/2025, Ng và Q bàn nhau sẽ hẹn anh Phùng Kế L (là người bán điện thoại di động) đến để mua điện thoại, khi anh L mất cảnh giác thì Ng và Q sẽ nhanh chóng chiếm đoạt điện thoại rồi bỏ chạy. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Ng gọi điện cho anh Phùng Kế L để hẹn anh L mang điện thoại đến phòng của Q nhưng anh L không đồng ý và yêu cầu Ng phải đến phòng trọ của anh L. Ng và Q bàn bạc với nhau là sẽ đến phòng trọ của anh L rồi chờ thời điểm thuận lợi thì cướp giật điện thoại và bỏ chạy. Khoảng 00 giờ ngày 23/12/2025, Q và Ng đi bộ đến phòng trọ của anh L. Tại đây, khi anh L đưa cho Q và Ng mỗi người 01 chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone 12 Promax để kiểm tra, Q giả vờ kiểm tra điện thoại thì được anh L cho biết mật khẩu mở máy là "000000". Sau đó, Q thỏa thuận với anh L sẽ mua cả 02 chiếc điện thoại, còn Ng bắt chuyện và đưa lại chiếc điện thoại đang cầm cho anh L để anh L mất cảnh giác. Lúc này, thấy anh L đang nói chuyện với Ng, Q nhanh chóng cất điện thoại vào trong túi quần đang mặc rồi chạy ra cửa phòng và gọi "Ng ơi, ra". Ng thấy Q gọi liền hiểu là Q đã chiếm đoạt được chiếc điện thoại rồi nên cùng nhau bỏ chạy. Anh L hô lên "Này này" nhưng do chân đau nên không thể đuổi theo được. Sau khi lấy được chiếc điện thoại, Q và Ng chạy bộ sang khu vực Đồng Xép, xã Đại Đồng để chờ bắt xe đi về quê thì bị L lượng Công an kiểm tra. Thấy vậy, Ng bỏ chạy còn Q bị giữ lại kiểm tra nên đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24 ngày 30/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã Đại Đồng kết luận: *01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Promax, màu xanh, hãng sản xuất: Apple, dung lượng 256GB, sô máy: MG953LL/A, số sê-ri: GOQDPACU0D46, IMEID: 356713116315123, máy phân phối tại thị trường Hoa Kỳ, sản xuất và đưa vào sử dụng năm 2020.thời điểm định giá 23/12/2025, giá trị của tài sản 7.000.000 đồng".*

* Xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Promax, màu xanh, ngày 09/02/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh đã trả lại cho anh Phùng Kế L.

Tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 124/CT-VKS – KV8 ngày 12/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Bắc Ninh đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 8-Bắc Ninh để xét xử bị cáo Trương Mạnh Q và Triệu Văn Ng về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1, Điều 171 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Bắc Ninh vẫn giữ Ng quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Mạnh Q và Triệu Văn Ng về tội "Cướp giật tài sản". Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 171; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65; Điều 17; 58; Bộ luật hình sự. Điều 119, 124 Luật tư pháp người chưa thành niên. Đề nghị HĐXX

- xử phạt bị cáo Trương Mạnh Q và Triệu Văn Ng mỗi bị cáo từ 12 tháng tù đến 14 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 24 tháng đến 28 tháng. Giao các bị cáo cho UBND nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian hưởng án treo và thử thách.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng, về dân sự vụ án: Đối với chiếc điện thoại đã được trả lại cho anh L, anh L không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì, nên không giải quyết trong vụ án này.

Bị cáo là người chưa thành niên đã được áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

Tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người đại diện cho các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, đại diện của các bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Do không có tiền nên Trương Mạnh Q và Triệu Văn Ng rủ nhau đi chiếm đoạt tài sản của anh L. Các bị cáo đã có hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh trị giá 7.000.000 đồng của anh Phùng Kế L. Tài sản đã được thu hồi và trả cho bị hại.

Với hành vi trên, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo khoản 1, Điều 171 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong xã hội. Nên cần phải xử lý áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị hại có đơn xin cho các bị cáo, bị cáo Triệu Văn Ng ra đầu thú, có ông nội được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến vẻ vang, huân chương hạng nhất, bị cáo Trương Mạnh Q ủng hộ tiền xây dựng nhà văn hóa thôn nơi cư trú, các bị cáo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, đối với bị cáo Ng đến ngày xét xử đã trên 18 tuổi. Trong vụ án này có tính chất đồng phạm, nhưng giản đơn, không có sự phân công bàn bạc, trong vụ án này các bị cáo có vai trò ngang nhau. Do vậy cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo.

[5]Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giam nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi. Nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục các bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản gì, nên không cần phải áp dụng đối với các bị cáo

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với điện thoại cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L là phù hợp. Nên không giải quyết trong vụ án này.

[8] Về trách nhiệm dân sự vụ án: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu giải quyết, có đơn xin miên giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, nên không giải quyết ở vụ án này.

Về án phí: Các bị cáo là người sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn vì vậy miễn án phí cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Mạnh Q và Triệu Văn Ng phạm tội "Cướp giật tài sản"

Căn cứ vào khoản 1, Điều 171; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65; Điều 17, Điều 58, Bộ luật hình sự. Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên; Điều 136; Điều 329, 331, 333; 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo: Trương Mạnh Q 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo: Triệu Văn Ng 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho bị cáo Trương Mạnh Q và Triệu Văn Ng tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ về tội phạm khác.

Giao bị cáo Trương Mạnh Q và Triệu Văn Ng cho UBND xã Thiện Hòa, tỉnh Lạng Sơn nơi các bị cáo cư trú giáo dục, quản lý các bị cáo trong thời gian được hưởng án treo và thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo, người đại diện cho các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án, hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

HỘI THẨM NHÂN DÂN | CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tấn | Nguyễn Thị Phú | Nguyễn Tiến Hưng

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 8;VKSND tỉnh Bắc Ninh
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 1, phân trại Tiên Du, BN
- THADS khu vực 8, Bắc Ninh;
- những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Hưng